

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025” năm 2025

Thực hiện Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025” (Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên theo Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm để tổ chức và thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở; tạo chuyển biến về chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật trong cộng đồng thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; duy trì, củng cố đoàn kết trong nội bộ Nhân dân.

- Phát huy đạo lý truyền thống tốt đẹp, thuần phong, mỹ tục của dân tộc; phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của nhà nước.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

- Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được triển khai để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành văn bản phục vụ cho việc quản lý, điều hành và thực hiện Đề án; rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ hòa giải viên, kết quả hoạt động hòa giải của từng hòa giải viên; củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên có đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng đáp ứng nhu cầu hòa giải ở cơ sở

1.1. Xây dựng, ban hành văn bản quản lý, điều hành và thực hiện Đề án
Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Thời gian thực hiện: năm 2025.

1.2. Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ hòa giải viên, kết quả hoạt động hòa giải của từng hòa giải viên

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: quý II năm 2025.

2. Biên soạn, in ấn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; biên soạn các tài liệu bồi dưỡng kiến thức pháp luật có nội dung phù hợp với đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Thời gian thực hiện: năm 2025.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật mới cho tổ viên Tổ hòa giải tại các huyện, thị xã, thành phố

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: quý II, quý III năm 2025.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

5.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5.2. Đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên các Trang thông tin điện tử; các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở và mạng xã hội facebook, youtube, trang fanpage và các mạng xã hội khác...

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan báo chí địa phương và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: năm 2025.

5.3. Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Thời gian thực hiện: năm 2025.

6. Hướng dẫn, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Đề án, tổng kết thực hiện Đề án; tổ chức kiểm tra việc thực hiện Đề án; tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án trên toàn tỉnh và tổ chức khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực cho công tác hòa giải ở cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Thời gian thực hiện: từ tháng 8/2025 đến tháng 11/2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình thực hiện tuyên truyền, phổ biến trên báo đài các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

4. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tư pháp triển khai các nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

5. Các cơ quan chuyên môn có liên quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025 tại địa phương; trong đó cần chú trọng rà soát số lượng hòa giải viên trên địa bàn; chủ động tổ chức tập huấn bồi dưỡng pháp luật cho đội ngũ hòa giải viên tại địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; tổ chức tổng kết thực hiện Đề án tại địa phương và báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 30 tháng 9 năm 2025 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

h/

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo quy định pháp luật hiện hành; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí kinh phí cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh, Tỉnh đoàn chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia Việt Nam, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án cấp huyện hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân